

BÁO CÁO

**Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng 9 tháng đầu năm
và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024**

A. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Toàn Đảng bộ có 37 tổ chức cơ sở đảng, gồm 11 Đảng bộ cơ sở (*123 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở*) và 26 chi bộ cơ sở; có 1.833 đảng viên, trong đó: đảng viên nữ 695 chiếm 37,91%, đảng viên là người dân tộc thiểu số 676 đồng chí chiếm 36,87%; đảng viên là người có đạo 520 đồng chí, chiếm 28,36%. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện hiện có 35 đồng chí (*khuyết 05 đồng chí so với đầu nhiệm kỳ*), Ban Thường vụ Huyện ủy có 12 đồng chí, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hiện có 07 đồng chí (*chủ nhiệm, 02 phó chủ nhiệm, 02 ủy viên chuyên trách, 02 ủy viên kiêm chức*).

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về kiểm tra, giám sát

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy

+ Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng và ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 và chỉ đạo các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ xây dựng và ban hành chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp mình để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

+ Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát đến các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ.

+ Thường xuyên chỉ đạo, yêu cầu các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên phụ trách theo dõi địa bàn, lĩnh vực theo sự phân công của Huyện ủy bám sát, kịp thời nắm tình hình báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo nhất là những phát sinh, điểm nóng, có dư luận.

+ Ban hành Kế hoạch về thực hiện Quy định 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án¹; Kế hoạch về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn huyện Đam Rông²; Kế hoạch về thực hiện Quy định số 131-QĐ/HU, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán³; chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 sát với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Đồng thời chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Thường trực HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thống nhất chương trình kiểm tra, giám sát tránh chồng chéo về nội dung, cơ sở được kiểm tra, giám sát.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy

+ Triển khai nghiêm túc học tập, quán triệt kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Đảng và các văn bản có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đến toàn thể đảng viên trong đảng bộ, chi bộ biết và triển khai thực hiện.

+ Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2024; đồng thời chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp ủy ban hành chương trình công tác kiểm tra, giám sát để tổ chức triển khai thực hiện; ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát.

+ Phân công các đồng chí cấp ủy viên thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

+ Định kỳ, gắn với việc sơ kết công tác xây dựng đảng tiến hành sơ kết việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

1.2. Công tác tham mưu giúp cấp ủy và thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao của ủy ban kiểm tra các cấp

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy:

+ Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành 04 cuộc kiểm tra đối với 04 tổ chức đảng và 03 đảng viên⁴; ban hành quyết định, kế hoạch và đang

¹ Kế hoạch số 145-KH/HU, ngày 19/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

² Kế hoạch số 146-KH/HU, ngày 19/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

³ Kế hoạch số 147-KH/HU, ngày 19/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

⁴- Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy”... đối với Đảng ủy xã Liêng Srônh và đồng chí Bí thư Đảng ủy, chủ tịch UBND xã.

tiến hành kiểm tra đối với 02 tổ chức đảng và 01 đảng viên⁵. Phối hợp với các ban xây dựng đảng hoàn thành 07 cuộc kiểm tra đối với 07 tổ chức đảng và 06 đảng viên⁶, giám sát đối với 04 tổ chức đảng và 04 đảng viên⁷; ban hành quyết định, kế hoạch và đang tiến hành giám sát đối với 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên⁸.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành việc xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với 01 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, thi hành kỷ luật đối với Chi ủy Chi bộ Hạt Kiểm lâm nhiệm kỳ 2015 - 2020 do vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chuyển 01 đơn kiến nghị của công dân đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

- Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị ... đối với Chi bộ Kinh tế hạ tầng; Chi bộ Trường THPT Đa Tông và đồng chí Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; Chi bộ Trung tâm Y tế và đồng chí Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Y tế.

⁵ Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy”... đối với Đảng ủy Ban quản lý rừng Sêrêpôk, Chi bộ ban quản lý rừng phòng hộ Phi Liêng và đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng ban quản lý rừng phòng hộ Phi Liêng.

⁶ Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch 76-KH/HU, ngày 07/12/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/HU, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ, gắn với Kế hoạch số 72-KH/HU, ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy ... đối với Đảng ủy xã Đa M’Rông và đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; Chi bộ Trường THPT Nguyễn Chí Thanh và đồng chí Bí thư Chi bộ, hiệu trưởng nhà trường.

- Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị ...; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 03/6/2022 của Bộ Chính trị ...; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị ... đối với Đảng ủy xã Rô Men; Đảng ủy xã Phi Liêng và đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 71-CTr/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đối với Chi bộ Phòng Giáo dục và đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng Phòng giáo dục huyện; Chi bộ Trường THPT Phan Đình Phùng và đồng chí Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; Chi bộ Trường Dân tộc nội trú và đồng chí Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường.

⁷ Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2023 của Ban Chấp hành Trung ương ... đối với Đảng ủy xã Đa Long và đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã; Đảng ủy xã Đa K’Nang và đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/HU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên địa bàn huyện Đa M’Rông đối với Đảng ủy xã Liêng Srônh và đồng chí Bí thư Đảng ủy; Chi bộ Văn hóa - thông tin và đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Văn hóa - thông tin.

⁸ Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở đối với Chi bộ Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và đồng chí Bí thư Chi bộ, giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; Chi bộ Bảo hiểm xã hội và đồng chí Bí thư Chi bộ, giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện.

+ Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy chuẩn bị nội dung, báo cáo các kỳ họp của Tổ tham mưu phòng, chống tham nhũng, tiêu cực huyện.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Báo cáo kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm theo Thông báo kết luận số 78-TB/BCĐ, ngày 27/11/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, thi hành kỷ luật đối với 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã. Qua xem xét, Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định không thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên, yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy: Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy về kết quả giải quyết đơn kiến nghị của công dân và chuyển 02 đơn kiến nghị của công dân đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành văn bản về việc triển khai Thông báo kết luận của đồng chí Quyền Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo về công tác kiểm tra, giám sát⁹.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định về công tác cán bộ đối với 41 trường hợp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Ủy ban kiểm tra các đảng ủy cơ sở tham mưu cho đảng ủy cơ sở:

⁹ Góp ý vào dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy định 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính Trị “về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán”; ban hành Kế hoạch số 137-KH/HU, ngày 28/02/2024 về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, công tác tài chính đảng được Đoàn kiểm tra số 1287 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã chỉ ra; củng cố, kiện toàn Cấp ủy Chỉ bộ, Ban Giám hiệu Trường tiểu học Lương Thế Vinh; tổ tham mưu về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực huyện ban hành Quy chế làm việc và Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên của Tổ; ban hành Kế hoạch số 145-KH/HU, ngày 19/3/2024 về thực hiện Quy định 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Kế hoạch số 146-KH/HU, ngày 19/3/2024 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn huyện Đạm Rông; Kế hoạch số 147-KH/HU, ngày 19/3/2024 về thực hiện Quy định số 131-QĐ/HU, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; ban hành báo cáo kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong Thông báo kết luận số 78-TB/BCĐ, ngày 27/11/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh; cử 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kiểm tra viên năm 2024; chuẩn bị một số nội dung phục vụ kỳ họp tháng 3 quý I năm 2024 của Tổ tham mưu về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực huyện; ban hành Công văn số 1007-CV/HU, ngày 23/4/2024 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân trên địa bàn huyện; báo cáo Kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

+ Kịp thời quán triệt các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát đến tổ chức đảng và đảng viên. Xây dựng và triển khai chương trình kiểm tra, giám sát của đảng ủy năm 2024.

+ Chỉ đạo kiểm điểm, xem xét thi hành kỷ luật đối với đảng viên thuộc thẩm quyền.

+ Năm tình hình có liên quan đến đơn thư khiếu nại, tố cáo để kịp thời xử lý, giải quyết theo quy định.

1.3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của ủy ban kiểm tra các cấp

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thường xuyên trao đổi, hướng dẫn và góp ý để các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024, hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo đúng quy định của Đảng; chỉ đạo, đôn đốc đảng ủy cơ sở tích cực, chủ động tham mưu, triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở theo chương trình, kế hoạch đề ra.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy đã chủ động nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý để tham mưu Đảng ủy triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình đã đề ra, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra đảng ủy theo chương trình đã ban hành.

2. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng

2.1. Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên

a) Cấp ủy các cấp và chi bộ đã kiểm tra 30 tổ chức đảng và 117 đảng viên, có 15 đảng viên là cấp ủy viên các cấp (*chiếm 12,82 % tổng số đảng viên được kiểm tra*). Trong đó:

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã kiểm tra được 11 tổ chức đảng và 09 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Đã kiểm tra xong, kết luận: 11 tổ chức đảng và 09 đảng viên thực hiện tốt. Nội dung kiểm tra tập trung chủ yếu vào việc chấp hành chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, hướng dẫn của Đảng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên...

- Cấp ủy các cấp và chi bộ kiểm tra xong 19 tổ chức đảng và 108 đảng viên, tập trung vào các nội dung như: việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên... Đã kiểm tra xong, kết luận 19 tổ chức đảng và 98 đảng viên thực hiện tốt, có 10 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

- Các ban của Huyện ủy (*Ban Dân vận Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy*) đã kiểm tra được 03 tổ chức đảng và 01 đảng viên trong việc

triển khai thực hiện Hướng dẫn số 09-HD/BTCHU, ngày 20/12/2018 của Ban Tổ chức Huyện ủy “*Hướng dẫn một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*”, việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc; việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy gắn với Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy; việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

b) Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã hoàn thành 04 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*tăng 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên so với cùng kỳ năm 2023*). Qua kiểm tra kết luận có vi phạm; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã thi hành kỷ luật 01 đảng viên bằng hình thức khiển trách, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật 02 tổ chức đảng và 01 đảng viên theo thẩm quyền; Ban Thường vụ Huyện ủy đã thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng bằng hình thức cảnh cáo, yêu cầu 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

Nội dung kiểm tra: Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã; trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

c) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 26 tổ chức đảng, đã kiểm tra xong 26 tổ chức đảng. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra đối với 06 tổ chức đảng, đã kiểm tra xong, kết luận 04 tổ chức đảng thực hiện tốt, 02 tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Ủy ban Kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra việc thi hành kỷ luật đối với 17 tổ chức đảng, đã kiểm tra xong 17 tổ chức đảng. Trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 06 tổ chức đảng, kết luận 04 tổ chức đảng thực hiện tốt, 02 tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

d) Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tài chính đảng

Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tài chính đảng đối với 03 tổ chức đảng về thu, chi ngân sách và sản xuất kinh doanh; 17 tổ chức đảng trong việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra đối

với 03 tổ chức đảng. Qua kiểm tra kết luận: các tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính Đảng cơ bản đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, góp phần vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy các cấp trong Đảng bộ.

e, Kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 07 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, đã kiểm tra xong 07 đảng viên. Qua kiểm tra, các đảng viên thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân cơ bản đảm bảo theo quy định.

2.2. Thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên

- Cấp ủy các cấp và chi bộ thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng và 12 đảng viên. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng bằng hình thức cảnh cáo; nội dung vi phạm: Việc chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng. Chi bộ thi hành kỷ luật 12 đảng viên (08 khiển trách, 04 cảnh cáo); nội dung vi phạm: Tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở bằng hình thức khiển trách; nội dung vi phạm: Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng; 03 đảng viên bằng hình thức khiển trách: Nội dung vi phạm: Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, cấp ủy viên.

2.3. Tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên

a) *Tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp*

Trong 6 tháng đầu năm 2024, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp không nhận được đơn tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

b) *Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp*

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Thường vụ Huyện ủy đã giải quyết xong 01 trường hợp khiếu nại kỷ luật đảng. Qua giải quyết khiếu nại đã quyết định giữ nguyên hình thức kỷ luật.

2.4. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên

a) *Giám sát thường xuyên và nắm tình hình địa bàn*

- Cấp ủy các cấp định kỳ nghe cấp ủy cấp dưới và ủy ban kiểm tra cấp mình báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; phân công các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ theo dõi, phụ trách địa bàn, lĩnh vực; cho ý kiến tháo gỡ những khó khăn và chỉ đạo, định hướng giải quyết các vụ việc phức tạp, nổi cộm góp phần ổn định chính trị tại địa phương.

- Các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy theo dõi địa bàn, lĩnh vực để thực hiện giám sát thường xuyên; dự họp với cấp ủy trực thuộc để nắm tình hình địa phương, đơn vị. Thực hiện có hiệu quả Quy định 195-QĐ/TW của Ban Bí thư về chỉ đạo của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

b) Giám sát chuyên đề

- Cấp ủy các cấp giám sát 09 tổ chức và 08 đảng viên, có 04 đảng viên là cấp ủy viên các cấp. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 04 tổ chức đảng và 04 đảng viên; đảng ủy cơ sở giám sát 05 tổ chức đảng và 04 đảng viên. Qua giám sát, kết luận: 09 tổ chức đảng và 08 đảng viên thực hiện tốt.

Nội dung giám sát tập trung chủ yếu vào việc chấp hành chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, hướng dẫn của Đảng; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên...

- Ủy ban kiểm tra các cấp giám sát 14 tổ chức đảng và 25 đảng viên, có 08 đảng viên là cấp ủy viên các cấp. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giám sát 04 tổ chức đảng và 20 đảng viên; ủy ban kiểm tra đảng ủy giám sát 10 tổ chức đảng và 05 đảng viên. Qua giám sát, kết luận 11 tổ chức đảng và 25 đảng viên thực hiện tốt, 03 tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Nội dung giám sát tập trung vào việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên, kê khai tài sản, thu nhập...

3. Công tác xây dựng Ngành và công tác khác

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy củng cố, kiện toàn thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cử 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham gia lớp bồi dưỡng ngạch kiểm tra viên do Ủy ban Kiểm tra Trung ương tổ chức.

- Tham dự Hội nghị tập huấn, hướng dẫn một số nghiệp vụ kiểm tra, giám sát do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức.

3.2. Công tác khác

- Ban hành Thông báo điều chỉnh phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Chỉ đạo một số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy xem xét, xử lý đảng viên vi phạm.

- Tham dự Hội nghị trực tuyến giao ban sơ kết công tác kiểm tra, giám sát hàng tháng, quý của Ngành Kiểm tra Đảng bộ tỉnh.

- Chỉ đạo, đôn đốc đảng ủy cơ sở tích cực, chủ động tham mưu, triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở theo chương trình, kế hoạch đề ra.

- Ban hành quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng và quyết định cho trở lại sinh hoạt đảng đối với 01 đảng viên do vi phạm những điều đảng viên không được làm (*đánh bạc*).

- Ban hành Công văn về việc phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Lâm Hà - Đam Rông về việc cung cấp, trao đổi thông tin trong thực hiện nghĩa vụ tài chính để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

- Chỉ đạo một số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối có liên quan đến vi phạm của Chi ủy Chi bộ Hạt Kiểm lâm.

- Báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về đề nghị chỉ đạo xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền.

- Ban hành Báo cáo về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động kiểm tra.

- Ban hành Kế hoạch về thực hiện Kế hoạch số 158-KH/HU ngày 10/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII*”.

- Tham dự Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng 6 tháng đầu năm; triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 do Ủy ban Kiểm tra Trung ương tổ chức.

- Chỉ đạo, đôn đốc đảng ủy cơ sở tích cực, chủ động tham mưu, triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở theo chương trình, kế hoạch đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong toàn đảng bộ đã tiếp tục quán triệt, học tập, tuyên truyền đầy đủ các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng đến tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đồng thời, quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát qua đó đổi mới mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp. Trong 9 tháng đầu năm 2024, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập 19 đoàn kiểm tra, giám sát đối với 19 lượt tổ chức đảng và 16 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã thành lập 22 đoàn, tổ kiểm tra, giám sát đối với 15 lượt tổ chức đảng và 29 đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Tăng cường đổi mới phương pháp, kỹ năng, áp dụng đúng quy trình trong kiểm tra, giám sát, qua đó chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát dần được nâng lên; nội dung đã tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh sai phạm, tiêu cực, những vấn đề bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy 9 tháng đầu năm 2024 đã hoàn thành các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 đã đề ra; phối hợp với các Ban của Huyện ủy tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và thực hiện tốt các nhiệm vụ cấp ủy giao.

- Ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc tích cực, chủ động hơn trong tham mưu cho cấp ủy, cũng như triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Tích cực, chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bước đầu có tác dụng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên ngay từ cơ sở.

2. Khuyết điểm, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30 Điều lệ Đảng; triển khai nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm sau:

- Một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm đúng mức việc nghiên cứu đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện; chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát ở một số nơi còn hạn chế.

- Việc triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát của một số đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy còn chậm so với chương trình đã đề ra, nhất là việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

- Một số ủy ban kiểm tra cơ sở còn lúng túng trong việc xác định nội dung, đối tượng, quy trình, thủ tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; chưa làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; thiếu tích cực trong thực nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra.

3. Nguyên nhân của những khuyết điểm, hạn chế

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa phát huy hết trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng hiệu quả chưa cao.

- Công tác quản lý, giáo dục, giám sát cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình một số nơi còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

- Điều kiện, phương tiện làm việc, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kiểm tra ở cơ sở còn hạn chế.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, Tập trung kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc thực hiện các nguyên tắc của Đảng, quy chế làm việc; sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí...

2. Thường xuyên phối hợp với các Ban xây dựng Đảng tham mưu, giúp việc của cấp ủy tăng cường kiểm tra, giám sát, cũng như thực hiện nhiệm vụ kiểm tra,

giám sát thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo Điều lệ Đảng quy định, tập trung kiểm tra giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp.

3. Ủy ban kiểm tra các cấp tích cực chủ động, sáng tạo trong tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ cấp ủy giao; tích cực triển khai toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng quy định, trong đó tăng cường và chú trọng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề. Tham mưu cho cấp ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2024; sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo chỉ đạo của cấp trên bảo đảm hiệu quả.

4. Tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra, thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy ủy ban kiểm tra; thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở đảm bảo về số lượng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Quan tâm đổi mới phương pháp tiến hành kiểm tra, giám sát; từ việc chuẩn bị, nắm tình hình, thu thập, nghiên cứu hồ sơ, tham mưu các đoàn kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát và các văn bản tham mưu cho cấp ủy các cấp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

- Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt sâu và tổ chức thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, nhất là các cấp ủy viên, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ lãnh đạo các tổ chức nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng và trong nhân dân.

- Tham mưu và tổ chức triển khai hoàn thành các cuộc kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy theo chương trình công tác kiểm tra, giám sát đã đề ra, tăng cường nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên để kịp thời phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm...giải quyết những vụ việc phát sinh theo yêu cầu của cấp trên.

- Tiếp tục phối hợp với các Ban xây dựng Đảng tham mưu, giúp việc của cấp ủy tăng cường kiểm tra, giám sát, cũng như thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo Điều lệ Đảng quy định, tập trung kiểm tra giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp.

- Tiếp tục phát huy tích cực chủ động, sáng tạo trong tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ cấp ủy giao; tích cực triển khai toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng quy định, trong đó tăng cường và chú trọng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề. Tham mưu cho cấp ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2024; sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo chỉ đạo của cấp trên bảo đảm hiệu quả.

- Đề cao việc tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, tính chủ động phối hợp, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thuộc chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảng có liên quan và tham mưu giúp cấp ủy những giải pháp hữu hiệu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện nói riêng, góp phần hạn chế thấp nhất tình trạng tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

- Chỉ đạo ủy ban kiểm tra đảng ủy tham mưu củng cố, kiện toàn bộ máy ủy ban kiểm tra đảm bảo về số lượng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Đối với ủy ban kiểm tra đảng ủy

- Tiếp tục bám sát chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và năm 2024 để triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt theo kế hoạch; đồng thời tiếp tục nắm tình hình để kịp thời tham mưu xử lý những vụ việc phát sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức, quy trình, kỹ năng trong hoạt động kiểm tra, giám sát, trong công tác nắm tình hình tổ chức đảng, đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra.

- Kịp thời tham mưu đảng ủy củng cố, kiện toàn bộ máy ủy ban kiểm tra đảm bảo về số lượng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục phát huy tính chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ cấp ủy giao; triển khai toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng quy định, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng, đảng viên; tăng cường công tác

nắm bắt tình hình, chủ động phát hiện để tham mưu xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức tạp; các đơn thư tố cáo, khiếu nại ngay từ cơ sở.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng 9 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2024 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV1 UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- UBKT các đảng ủy cơ sở,
- Ủy viên UBKT Huyện ủy,
- Lưu UBKT Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Cil Pam Ha Lan

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT
9 Tháng năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số 76-BC/UBKTTU (ĐU), ngày 10 tháng 9 năm 2024)

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
I	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ					
a	Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng					
<i>aa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	117	-	-	9	108
<i>ab</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	15			9	6
<i>ac</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-			9	
<i>ad</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	10				10
<i>ad</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>ae</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ag</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ah</i>	<i>Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra</i>	30	-	-	11	19
<i>ai</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	30			11	19
<i>ak</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				
<i>al</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>am</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>an</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
b	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
<i>ba</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				
<i>bb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>bc</i>	<i>Kết luận: Đảng viên có vi phạm</i>	-				
<i>bd</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bđ</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>be</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>bg</i>	<i>Số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	-				
<i>bh</i>	<i>Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm</i>	-				
<i>bi</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bk</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
c	Giám sát chuyên đề					
<i>ca</i>	<i>Số đảng viên được giám sát</i>	8			4	4

<i>cb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	4			4	-
<i>cc</i>	<i>Kết luận: Số thực hiện tốt</i>	8			4	4
<i>cd</i>	<i>Số có vi phạm, khuyết điểm</i>	-			-	
<i>cđ</i>	<i>Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	-				
<i>ce</i>	<i>Số tổ chức đảng được giám sát</i>	9			4	5
<i>cg</i>	<i>Kết luận: Số thực hiện tốt</i>	9			4	5
<i>ch</i>	<i>Số có vi phạm, khuyết điểm</i>	-			-	
<i>ci</i>	<i>Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</i>	-				
<i>d</i>	<i>Thi hành kỷ luật</i>					
<i>da</i>	<i>Số đảng viên bị thi hành kỷ luật</i>	12	-	-		12
<i>db</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>dc</i>	<i>Hình thức kỷ luật: Khiển trách</i>	8				8
<i>dd</i>	<i>Cảnh cáo</i>	4				4
<i>dđ</i>	<i>Cách chức</i>	-				
<i>de</i>	<i>Khai trừ</i>	-				
<i>dg</i>	<i>Xử lý khác đối với đảng viên</i>	-	-	-	-	-
<i>dh</i>	<i>Đình chỉ sinh hoạt đảng</i>	1			1	
<i>di</i>	<i>Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy</i>	-				
<i>dk</i>	<i>Xóa tên, cho rút</i>	-				
<i>dl</i>	<i>Xử lý pháp luật</i>	-				
<i>dm</i>	<i>Xử lý hành chính</i>	1			1	
<i>dn</i>	<i>Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật</i>	1	-	-	1	-
<i>do</i>	<i>Hình thức kỷ luật: Khiển trách</i>	-				
<i>dp</i>	<i>Cảnh cáo</i>	1			1	
<i>dq</i>	<i>Giải tán</i>	-				
<i>đ</i>	<i>Giải quyết tố cáo</i>					
<i>da</i>	<i>Số giải quyết tố cáo đảng viên</i>	-				
<i>db</i>	<i>Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận</i>	-				
<i>dc</i>	<i>Tổ sai</i>	-				
<i>dd</i>	<i>Tổ đúng và đúng một phần</i>	-				
<i>dđ</i>	<i>Trong đó: Đúng, có vi phạm</i>	-				
<i>de</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>đg</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>đh</i>	<i>Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng</i>	-				
<i>đi</i>	<i>Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận</i>	-				
<i>đk</i>	<i>Tổ sai</i>	-				
<i>đl</i>	<i>Tổ đúng và đúng một phần</i>	-				

đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
e	Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng					
ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
eg	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
II	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP					
g	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
ga	Số đảng viên được kiểm tra	2			2	
gb	Là cấp ủy viên các cấp	2			2	
gc	Kết luận: Số có vi phạm	2			2	
gd	Đến mức phải kỷ luật	1			1	
gd	Đã thi hành kỷ luật	1			1	
ge	Là cấp ủy viên các cấp	1			1	
gh	Số tổ chức đảng được kiểm tra	2			2	
gi	Kết luận: Số có vi phạm	2			2	
gk	Phải thi hành kỷ luật	1			1	
gl	Đã thi hành kỷ luật	1			1	
h	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới	26			6	20
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	2			2	
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	2			2	
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-				
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-				
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				

hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
i	Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật	17			6	11
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	24			19	5
ib	Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	Giám sát chuyên đề	-			-	
ka	Số đảng viên được giám sát	25			20	5
kb	Là cấp ủy viên các cấp	8			8	
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	14			4	10
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
l	Thi hành kỷ luật					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	3	-	-	3	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	2			2	
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	3			3	
ld	Cảnh cáo	-				
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-			-	
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				

ln	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	1	-	-	1	-
lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	1			1	
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
m	Giải quyết tố cáo					
ma	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				
mh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mk	Tổ sai	-				
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
mo	Phải thi hành kỷ luật	-				
mp	Đã thi hành kỷ luật	-				
n	Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng					
na	Khiếu nại kỷ luật đảng viên	1			1	
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	1			1	
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nđ	Giảm mức kỷ luật	-				
ne	Xóa kỷ luật	-				
ng	Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nl	Giảm mức kỷ luật	-				
nm	Xóa kỷ luật	-				
o	Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh					
oa	Số tổ chức đảng được kiểm tra	3			3	
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-				

od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-				
p	Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí					
pa	Số đảng viên được kiểm tra	-				
pb	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
pc	Số tổ chức đảng được kiểm tra	17				17
pd	Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
pđ	Tổng số tiền vi phạm	-				
q	Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo					
qa	Số đơn thư phản ánh về đảng viên	-				
qb	Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-				
qc	Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng	-				
qd	Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-				
r	Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị					
ra	Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý	-				
rb	Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập	-				
rc	Kết luận: Số có vi phạm	-				
rc	Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
rb	Số đã thi hành kỷ luật	-				

Đam Rông, ngày 10 tháng 9 năm 2024

CÁN BỘ LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM

Phạm Thị Hằng

Cil Pam Ha Lan

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT
Tháng 9 năm 2024

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
I	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ					
a	Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng					
<i>aa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-	-	-	-	-
<i>ab</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-			-	
<i>ac</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-			-	
<i>ad</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-			-	
<i>ãđ</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>ae</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ag</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
ah	Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra	-	-	-	-	-
<i>ai</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-			-	
<i>ak</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-			-	
<i>al</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>am</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>an</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
b	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
ba	Số đảng viên được kiểm tra	-				
bb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
bc	Kết luận: Đảng viên có vi phạm	-				
bd	Phải thi hành kỷ luật	-				
bđ	Đã thi hành kỷ luật	-				
be	Là cấp ủy viên các cấp	-				
bg	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
bh	Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm	-				
bi	Phải thi hành kỷ luật	-				
bk	Đã thi hành kỷ luật	-				
c	Giám sát chuyên đề					
ca	Số đảng viên được giám sát	2			2	-
cb	Là cấp ủy viên các cấp	2			2	-

cc	Kết luận: Số thực hiện tốt	2			2	-
cd	Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
cđ	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
ce	Số tổ chức đảng được giám sát	2			2	
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	2			2	
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
d	Thi hành kỷ luật					
da	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-		-
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				-
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				-
dd	Cảnh cáo	-				-
dđ	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-				
dg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
dn	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-			-	
dq	Giải tán	-				
đ	Giải quyết tố cáo					
đa	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
đb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đc	Tổ sai	-				
đd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đe	Phải thi hành kỷ luật	-				
đg	Đã thi hành kỷ luật	-				
đh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				

đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
e	Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng					
ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
eg	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
II	KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP					
g	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
ga	Số đảng viên được kiểm tra	2			2	
gb	Là cấp ủy viên các cấp	2			2	
gc	Kết luận: Số có vi phạm	2			2	
gd	Đến mức phải kỷ luật	1			1	
gđ	Đã thi hành kỷ luật	1			1	
ge	Là cấp ủy viên các cấp	1			1	
gh	Số tổ chức đảng được kiểm tra	1			1	
gi	Kết luận: Số có vi phạm	1			1	
gk	Phải thi hành kỷ luật	-			-	
gl	Đã thi hành kỷ luật	-			-	
h	Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới	-			-	-
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				-
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-			-	-
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-			-	-
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-			-	-
hđ	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-			-	
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				

hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
i	Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật	-			-	
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-			-	-
ib	Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				-
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				-
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				-
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				-
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				-
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				-
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				-
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				-
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	Giám sát chuyên đề	-			-	
ka	Số đảng viên được giám sát	2			2	-
kb	Là cấp ủy viên các cấp	2			2	-
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	-
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	2			2	-
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	-
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	-
l	Thi hành kỷ luật					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	1	-	-	1	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	1			1	-
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	1			1	-
ld	Cảnh cáo	-				-
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-			-	
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				
ln	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-				

lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
m	Giải quyết tố cáo					
ma	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				
mh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mk	Tổ sai	-				
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
mo	Phải thi hành kỷ luật	-				
mp	Đã thi hành kỷ luật	-				
n	Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng					
na	Khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nđ	Giảm mức kỷ luật	-				
ne	Xóa kỷ luật	-				
ng	Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nl	Giảm mức kỷ luật	-				
nm	Xóa kỷ luật	-				
o	Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh	-			-	
oa	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-			-	
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-				
od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-				

p	Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí	-			-	
<i>pa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				
<i>pb</i>	<i>Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
pc	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-			-	
<i>pd</i>	<i>Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>pđ</i>	<i>Tổng số tiền vi phạm</i>	-				
q	Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo					
<i>qa</i>	<i>Số đơn thư phản ánh về đảng viên</i>	-				
<i>qb</i>	<i>Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết</i>	-				
<i>qc</i>	<i>Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng</i>	-				
<i>qd</i>	<i>Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết</i>	-				
r	Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị					
<i>ra</i>	<i>Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý</i>	-				
<i>rb</i>	<i>Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập</i>	-				
<i>rc</i>	<i>Kết luận: Số có vi phạm</i>	-				
<i>rc</i>	<i>Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>rb</i>	<i>Số đã thi hành kỷ luật</i>	-				

Đam Rông, ngày 10 tháng 9 năm 2024

CÁN BỘ LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM

Phạm Thị Hằng

Cil Pam Ha Lan